Trường: THCS Hòa Quang GV: Trần Thị Thúy Vân

Tổ: Sử- Địa- GDCD

**Tiết 28 - Bài 7. THỰC HÀNH:**

**VẼ VÀ PHÂN TÍCH BIỂU ĐỒ KHÍ HẬU**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

- Xác định vị trí của trạm khí tượng trên bản đồ và phân tích biểu đồ khí hậu của trạm khí tượng.

**2. Phẩm chất**

Ý thức học tập nghiêm túc, ý thức say mê yêu thích tìm tòi những thông tin khoa học về vẽ và phân tích biểu đồ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

Máy tính- ti vi và biểu đồ khí hậu, Atlat ĐLVN

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tình huống giữa cái đã biết và chưa biết nhằm tạo hứng thú học tập cho HS.

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1:** **GV giao nhiệm vụ, nêu một số vấn đề sau**

- GV tổ chức trò chơi “Ai là triệu phú” HS.

- GV chiếu lần lượt các câu hỏi trắc nghiệm lên bảng. HS giơ tay trả lời nhanh. Mỗi cá nhân trả lời đúng và nhanh nhất sẽ được một điểm cộng.

\* Hệ thống câu hỏi:

Dựa vào các biểu đồ đã vẽ ở tiết trước, trả lời các câu hỏi sau:

**Câu 1:** *Nhiệt độ tháng cao nhất ở trạm Hà Đông (Hà Nội) là bao nhiêu?*

A. 29,00C B. 29,10C C. 29,20C D. 29,30C

**Câu 2:** *Nhiệt độ tháng thấp nhất ở trạm Hà Đông (Hà Nội) là bao nhiêu?*

A. 16,50C B. 17,80C C. 18,00C D. 16,00C

**Câu 3.** *Biên độ nhiệt năm ở Hà Đông (Hà Nội) là bao nhiêu?*

A. 12,50C B. 12,60C C. 12,80C D. 130C

**Câu 4.** *Trạm Hà Đông (Hà Nội) có bao nhiêu tháng có lượng mưa dưới 100mm/năm?*

A. 4 B. 5 C. 6 D. 7

**Câu 5.** *Lượng mưa tháng cao nhất của trạm Huế (Thừa Thiên Huế) là bao nhiêu?*

A. 410,7 mm B. 772,7 mm C. 641,7 mm D. 800 mm

**Câu 6.** *Lượng mưa tháng thấp nhất của trạm Mỹ Tho (Tiền Giang) là bao nhiêu?*

A. 1,8mm B. 8,1mm C. 6,6mm D. 180mm

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS dựa vào biểu đồ đã vẽ và kiến thức đã học, suy nghĩa để trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3: Báo cáo kết quả**

- Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:

**Câu 1: B**

**Câu 2: A**

**Câu 3**: A

**Câu 4**: C

**Câu 5**: B

**Câu 6**: A

- HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, chuyển ý kết nối vào bài mới**

Ở tiết trước chúng ta đã biết cách vẽ biểu đồ, biết rằng vẽ biểu đồ để thể hiện một cách trực quan số liệu thống kê về quá trình phát triển của đối tượng, nhưng để thực sự khai thác được hết công dụng của bản đồ thì chúng ta cần phân tích được những gì biểu đồ đang thể hiện một cách đầy đủ và hệ thống. Vì vậy, chúng ta hãy cùng tìm hiểu bài 7: Thực hành: Vẽ và phân tích biểu đồ khí hậu – Phần 2: Phân tích biểu đồ khí hậu.

**2. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ**

**2.1. Hoạt động 1. Tìm hiểu về Phân tích biểu đồ khí hậu**

**a. Mục tiêu:** HS phân tích được biểu đồ khí hậu của một số trạm thuộc các vùng khí hậu khác nhau.

Quan sát bản đồ khí hậu VN hình 6.1 kết hợp với biểu đồ đã vẽ ở tiết trước và kênh chữ SGK tr118, suy nghĩ, thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi của GV.

**b. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV treo bản đồ khí hậu VN lên bảng.- GV yêu cầu HS đọc mục 2.- GV chia lớp làm 8 nhóm, mỗi nhóm từ 4 đến 6 em, yêu cầu HS, yêu cầu HS quan sát bản đồ hình 6.1, kết hợp với biểu đồ đã vẽ ở tiết trước và thông tin trong bài, thảo luận nhóm trong 5 phút để trả lời các câu hỏi theo phiếu học tập sau:1. Nhóm 1, 2, 3 và 4 – phiếu học tập số 1

|  |  |
| --- | --- |
| **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** |
| Xác định vị trí của trạm Hà Đông (Hà Nội trên hình 6.1 |  |
| Cho biết nhiệt độ tháng cao nhất và nhiệt độ tháng thấp nhất của Hà Đông (Hà Nội) là bao nhiêu? |  |
| Cho biết biên độ nhiệt năm của Hà Đông (Hà Nội) là bao nhiêu? |  |
| Cho biết nhiệt độ trung bình năm của Hà Đông (Hà Nội) là bao nhiêu? |  |

2. Nhóm 5, 6, 7 và 8 – phiếu học tập số 2

|  |  |
| --- | --- |
| **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** |
| Cho biết lượng mưa tháng cao nhất và lượng mưa tháng thấp nhất của Hà Đông (Hà Nội) là bao nhiêu? |  |
| Cho biết những tháng có lượng mưa trên 100mm và những tháng có lượng mưa dưới 100mm của Hà Đông (Hà Nội) |  |
| Cho biết tổng lượng mưa trung bình năm của Hà Đông (Hà Nội) là bao nhiêu? |  |

- GV nhắc lại cho HS một số công thức tính trước khi hoạt động nhóm:+ Biên độ nhiệt năm = nhiệt độ tháng cao nhất – nhiệt độ tháng thấp nhất+ Nhiệt độ trung bình năm = tổng nhiệt độ 12 tháng /12+ Tổng lượng mưa trung bình năm = tổng lượng mưa 12 tháng**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS đọc yêu cầu mục 2 bài thực hành.- HS dựa vào bản đồ hình 6.1 kết hợp với biểu đồ đã vẽ ở tiết trước và kênh chữ SGK tr118, suy nghĩ, thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi. - GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.**Bước 3: Báo cáo kết quả**- Sau khi nhóm HS có sản phẩm, GV cho các nhóm HS trình bày sản phẩm của mình, đại diện nhóm 1 và 5 lên thuyết trình câu trả lời trước lớp:1. Nhóm 1 – phiếu học tập số 1

|  |  |
| --- | --- |
| **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** |
| Xác định vị trí của trạm Hà Đông (Hà Nội trên hình 6.1 | *Xác định trên bảng đồ 6.1* |
| Cho biết nhiệt độ tháng cao nhất và nhiệt độ tháng thấp nhất của Hà Đông (Hà Nội) là bao nhiêu? | * *Nhiệt độ tháng cao nhất là 29,10C (tháng 7)*
* *Nhiệt độ tháng thấp nhất là 16,50C (tháng 1)*
 |
| Cho biết biên độ nhiệt năm của Hà Đông (Hà Nội) là bao nhiêu? | *Biên độ nhiệt năm là 12,60C* |
| Cho biết nhiệt độ trung bình năm của Hà Đông (Hà Nội) là bao nhiêu? | *Nhiệt độ trung bình năm là 23,70C* |

2. Nhóm 2 – phiếu học tập số 2

|  |  |
| --- | --- |
| **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** |
| Cho biết lượng mưa tháng cao nhất và lượng mưa tháng thấp nhất của Hà Đông (Hà Nội) là bao nhiêu? | * *Lượng mưa tháng cao nhất là 293,5mm (tháng 8)*
* *Lượng mưa tháng thấp nhất là 26,5mm (tháng 2)*
 |
| Cho biết những tháng có lượng mưa trên 100mm và những tháng có lượng mưa dưới 100mm của Hà Đông (Hà Nội) | * *Tháng có lượng mưa >100mm: 5,6,7,8,9,10*
* *Tháng có lượng mưa <100mm: 1,2,3,4,11,12*
 |
| Cho biết tổng lượng mưa trung bình năm của Hà Đông (Hà Nội) là bao nhiêu? | * *1590,7mm*
 |

- HS các nhóm còn lại lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp nhóm bạn và sản phẩm của nhóm mình.**Bước 4: Đánh giá kết quả, chốt kiến thức**GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS và kiểm tra việc chuẩn bị tài liệu tham quan của các em. | **2. Phân tích biểu đồ khí hậu**+ Biên độ nhiệt năm = nhiệt độ tháng cao nhất – nhiệt độ tháng thấp nhất+ Nhiệt độ trung bình năm = tổng nhiệt độ 12 tháng / 12+ Tổng lượng mưa trung bình năm = tổng lượng mưa 12 tháng |

**3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức.

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV yêu cầu HS dựa vào kiến thức đã học, phân tích biểu đồ khí hậu của 1 trong 2 trạm khí tượngcòn lại đã vẽ ở tiết trước

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS dựa vào kiến thức đã học, suy nghĩ để trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện

**Bước 3: Báo cáo kết quả**

- Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:

- Trạm Huế (Thừa Thiên Huế):

* Nhiệt độ:
* Nhiệt độ tháng cao nhất là 29,30C (tháng 6)
* Nhiệt độ tháng thấp nhất là 19,90C (tháng 1)
* Biên độ nhiệt năm là: 9,40C
* Nhiệt độ trung bình năm: 25,10C
* Lượng mưa:
* Lượng mưa tháng cao nhất là 772,7mm (tháng 10)
* Lượng mưa tháng thấp nhất là 51,3mm (tháng 3)
* Những tháng có lượng mưa trên 100mm: 1,5,6,8,9,10,11,12
* Những tháng có lượng mưa dưới 100mm: 2,3,4,7
* Tổng lượng mưa trung bình năm: 2925,9mm

- Trạm Mỹ Tho (Tiền Giang):

* Nhiệt độ:
* Nhiệt độ tháng cao nhất là 28,60C (tháng 4)
* Nhiệt độ tháng thấp nhất là 25,50C (tháng 1)
* Biên độ nhiệt năm là: 3,10C
* Nhiệt độ trung bình năm: 270C
* Lượng mưa:
* Lượng mưa tháng cao nhất là 263,7mm (tháng 10)
* Lượng mưa tháng thấp nhất là 1,8mm (tháng 2)
* Những tháng có lượng mưa trên 100mm: 5,6,7,8,9,10
* Những tháng có lượng mưa dưới 100mm: 1,2,3,4,11,12
* Tổng lượng mưa trung bình năm: 1418,5mm

- HS còn lại lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, chốt kiến thức**

GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS.

**4. HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

**1. Bài vừa học**

- Xác định vị trí của trạm khí tượng trên bản đồ và phân tích biểu đồ khí hậu của trạm khí tượng.

**2. Bài sắp học**

Bài 8. Đặc điểm thủy văn

- Xác định được trên bản đồ lưu vực của các hệ thống sông lớn.

- Phân tích được đặc điểm mạng lưới sông và chế độ nước sông của một số hệ thống sông lớn.

- Phân tích được vai trò của hồ, đầm và nước ngầm đối với sản xuất và sinh hoạt.